TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BĐ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 92/2023/HS-ST
Ngày: 29-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BĐ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kiều My

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thuý Hằng và bà Điểu Thị Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thúy Hằng - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Dạ Thảo – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2023/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn B,** sinh năm 1983 tại Ninh Bình; Nơi cư trú: Ấp TT, thị trấn TB, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc; Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ cắt tóc; Trình độ học vấn: 8/12; con ông Lê L (chết) và bà Đinh Thị V; Bị cáo có vợ tên Lâm Thị T (đã ly hôn) và có 01 người con, sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bình Phước xử phạt cảnh cáo về tội "Đánh bạc" tại bản án số 43/2013/HSST; Ngày 21/11/2019 bị TAND huyện BĐ, tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" tại Bản án số 60/2019/HSST.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Ngọc Đ, sinh năm 1986 – *Có mặt*

Địa chỉ: Thôn 2, xã TH, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước

- Bà Lê Thị L, sinh năm 1977 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Ấp TT, thị trấn TB, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước

- Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1969 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Thôn 2, xã TH, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/08/2023, Lê Văn B thuê nhà của ông Nguyễn Văn K tại ấp 1, xã Thanh Hòa, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước để ở. Ông K giao chìa khóa và nhà cho B quản lý sử dụng, sau đó, B chuyển đồ cá nhân đến nhà thuê để ở.

Ngày 18/08/2023, khi B đang dọn dẹp phía sau nhà thì thấy có bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 ống hút, 01 ống thủy tinh gắn trên nắp của chai nhựa bên trong còn ma túy). Đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, Trần Ngọc Đ điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda, màu đỏ, BKS: 93A-15725 đến nhà của B thuê chơi. Lúc này, B ra phía sau nhà lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy lên nhà trên để lên bàn, dùng bật lửa hơ nóng ma túy để cả hai cùng sử dụng. B sử dụng trước và nói Đ "bạn dùng thử đi", Đ bắt đầu sử dụng. Khi B và Đ đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang đối với Lê Văn B và Trần Ngọc Đ về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã tháo rời, cấu tạo gồm: 01 bình nhựa có nắp đậy màu vàng trên nắm có 02 lỗ, đáy là lon bằng kim loại màu đỏ thu giữ dưới chân bàn; 01 ống thủy tinh bên trong có chất bám dính màu nâu, 01 ống hút màu đỏ thu giữ sát tường gần nơi B ngồi. Bộ dụng cụ sử dụng ma túy được bỏ vào hộp giấy, dán kín lại bằng băng keo. B và Đ khai nhận đây là bộ dụng cụ các đối tượng dùng để sử dụng ma túy. Được niêm phong (ký hiệu N).

- 01 bóp da màu đen, bên trong ví da có 716.000đ (B trăm mười sáu ngàn đồng) và 01 CMND mang tên Lê Văn B thu giữ túi quần sau bên trái của Lê Văn B; 01 điện thoại Iphone màu trắng, có ốp lưng màu xanh của Trần Ngọc Đ.

Cơ quan CSĐT CA huyện BĐ ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 13 ngày 18/8/2023, khám xét chỗ ở của Lê Văn B. Quá trình khám xét thu giữ:

01 xe ô tô hiệu Mazda, màu đỏ, biển số: 93A-15725 của Trần Ngọc Đ;

01 xe mô tô Ablack, màu vàng đen, biển số 93G1-05424 của Lê Văn B [Bút lục số 32, 36].

Cơ quan CSĐT CA huyện BĐ ra lệnh khám xét số 14 ngày 18/8/2023, khám xét xe ô tô biển số 93A – 157.25 của Trần Ngọc Đ. Quá trình khám xét thu giữ:

- 01 bình nhựa có ký hiệu Edison được gắn ống hút màu xanh, bên trong có chứa dung dịch màu đỏ thu giữ ở cánh cửa trước bên trái của xe ô tô, niêm phong (ký hiệu M1); 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ được cuộn tròn lại thu giữ trên ghế

trước bên phải của xe ô tô, niêm phong (ký hiệu M2); hộp đen có chữ FOELLIE màu đen, bên trong có chất không rõ chủng loại thu giữ trên ghế trước bên phải của xe ô tô, Đ khai nhận đây là "Bồ đà" và "Cỏ mỹ". Niêm phong (ký hiệu M3); 01 ống thủy tinh một đầu hình bầu có chất bám dính màu xám đen và 01 ống hút màu trắng thu giữ trong túi xách màu đen thu giữ ở ghế trước bên phải của xe ô tô. Đ khai nhận trước đó dung để sử dụng ma túy đá được niêm phong (ký hiệu M4); 01 túi miết bên trong có chất không rõ chủng loại, Đ khai nhận đây là "Cỏ mỹ", được niêm phong (ký hiệu M5).

[Bút lục số 33, 37].

Tại kết luận giám định số 874/KL-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Phước xác định:

Chất màu nâu (kí hiệu N) bám dính trong đầu dạng hình cầu của ống thủy tinh (nỏ thủy tinh) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng do mẫu tồn tại ở dạng vết.

Chất lỏng màu đỏ (kí hiệu M1) không tìm thấy các chất ma túy thuộc các danh mục của Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ, mẫu có thể tích là 8mililit.

Chất bám dính trên tờ tiền cuộn tròn (kí hiệu M2) là ma tuy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng do ở dạng vết.

Thảo mộc (kí hiệu M3), là ma túy, là Cần sa, có khối lượng 1.1791gam.

Chất màu xám đen (kí hiệu M4) là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng do ở dạng vết.

Thảo mộc cắt nhỏ (kí hiệu M5), là ma túy, loại MDMB-4en-PINACA, có khối lượng 1.7311gam

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn B phạm tội tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm khoản 1 Điều 255, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 24-30 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo thay đổi lời khai so với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố: thừa nhận bộ dụng cụ sử dụng ma tuý là do mình mang từ nhà sau lên nhưng phủ nhận việc đã sử dụng ma tuý cùng Trần Ngọc Đ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Ngọc Đ thừa nhận việc đã cùng sử dụng ma tuý trong bộ dụng cụ sử dụng ma tuý do bị cáo mang từ nhà sau lên, cụ thể mỗi người 02 lần hút.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện BĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 18/8/2023, Lê Văn B đã có hành vi cung cấp chất ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và sử dụng địa điểm mình thuê trọ ở ấp 1, xã Thanh Hoà, huyện BĐ để cùng Trần Ngọc Đ sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng số 89/Ctr-VKS ngày 25 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ và bản luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Mẹ bị cáo được tặng Huy chương kháng chiến, cha bị cáo được tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên không xem xét.

[7] Về vật chứng:

- 01 xe mô tô Airblade, màu vàng đen, biển số 93G1-05424 của bị cáo mượn của bà Lê Thị L để sử dụng, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT trả lại cho bà L là có cơ sở.

- Mẫu vật trả lại sau giám định N gồm: 01 bình nhựa có nắp đậy màu vàng trên nắp có 02 lỗ, đáy là lon bằng kim loại màu đỏ; 01 ống thủy tinh bên trong có chất bám dính màu nâu và 01 ống hút màu đỏ; 01 bình nhựa có ký hiệu Edison được gắn ống hút màu xanh, bên trong có chứa dung dịch màu đỏ, 01 hộp đen có chữ FOELLIE màu đen, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 ví da màu đen, bên trong ví da có 716.000đ (B trăm mười sáu ngàn đồng) và 01 CMND mang tên Lê Văn B; 01 điện thoại OPPO màu vàng của Lê Văn B, không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại Iphone màu trắng, có ốp lưng màu xanh, 01 túi xách màu đen, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ được cuộn tròn lại của Trần Ngọc Đ, không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho Đ.

[8] Những vấn đề khác

- Đối với Trần Ngọc Đ: Tại Cơ quan CSĐT, bị cáo thay đổi lời khai, cho rằng Đ là người mang bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đến nhà trọ của mình, bị cáo không biết bộ dụng cụ này, chỉ cùng Đ sử dụng ma tuý. Tại phiên toà, bị cáo lại tiếp tục thay đổi lời khai, thừa nhận bộ dụng cụ sử dụng ma tuý này do mình phát hiện trong lúc dọn nhà trọ và mang lên nhà trước, không phải của Đ mang đến, nhưng lại phủ nhận việc cùng Đ sử dụng ma tuý. Tuy nhiên ngoài lời khai của bị cáo, không còn tài liệu, chứng cứ khác chứng minh tình tiết này. Mặt khác, số ma tuý thu giữ trên xe ô-tô của Đ không đủ cơ sở để xử lý về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Do vậy, không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Đ, Cơ quan CSĐT đã Quyết định xử phạt hành chính Đ với số tiền 1.500.000 đồng là có cơ sở.

- Đối với ông K là chủ nhà trọ nơi bị cáo phạm tội, tuy nhiên ngày 17/8/2023 ông K đã giao chìa khoá cho bị cáo sử dụng, ông K không có lỗi trong việc bị cáo sử dụng nhà trọ làm nơi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, vì vậy không đề cập xử lý là có cơ sở.

Xét bị cáo có nhân thân xấu, không thành khẩn khai báo, liên tục thay đổi lời khai, gây khó khăn cho hoạt động điều tra, truy tố, xét xử. Bị cáo cho rằng mình bị oan nhưng trong giai đoạn điều tra, truy tố lại thừa nhận đã cùng Đ sử dụng ma tuý trong bộ dụng cụ do Đ mang đến, không kêu oan. Đến tại phiên toà

lại cho rằng bộ dụng cụ sử dụng ma tuý là do mình mang lên nhưng chưa sử dụng thì bị bắt. Bị cáo không đưa ra được lý do chính đáng của việc thay đổi lời khai và luôn khẳng định mình không bình thường nên khai lung tung. Lời khai nại này là không có cơ sở, không phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác (Biên bản phạm tội quả tang, Bản tự khai, Phiếu test nhanh chất ma tuý...). Vì vậy, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Lê Văn B phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Căn cứ khoản 1 Điều 255; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Văn B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 23/8/2023), được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ trước đó (từ 18/8/2023 đến 21/8/2023).

[2]. Vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Trả lại cho bị cáo 01 ví da màu đen, bên trong ví da có 716.000đ (B trăm mười sáu ngàn đồng) và 01 CMND mang tên Lê Văn B; 01 điện thoại OPPO màu vàng.

- Trả lại cho ông Trần Ngọc 01 điện thoại Iphone màu trắng, có ốp lưng màu xanh, 01 túi xách màu đen, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ được cuộn tròn lại .

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bình nhựa có nắp đậy màu vàng trên nắp có 02 lỗ, đáy là lon bằng kim loại màu đỏ; 01 ống thủy tinh bên trong có chất bám dính màu nâu và 01 ống hút màu đỏ; 01 bình nhựa có ký hiệu Edison được gắn ống hút màu xanh, bên trong có chứa dung dịch màu đỏ, 01 hộp đen có chữ FOELLIE màu đen.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2023 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện BĐ và Chi cục THADS huyện BĐ)*

[3]. Án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện BĐ;
- Công an huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Kiều My